

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST  
Ngày 30-11-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lâm Anh Luyện**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Phùng Ngọc Tuấn**.

2. Ông **Nguyễn Minh Biên**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Việt Thắng** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ngọc M, huyện V, tỉnh H. Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST - HS, ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **La Văn Ph** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1976, tại huyện V, tỉnh H.

Nơi cư trú: Thôn Dìn, xã Ngọc M, huyện V, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Không; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: La Văn Th, sinh năm 1936 (đã chết); Con bà: Đặng Thị Ph - Sinh năm: 1943; Vợ là Hoàng Thị M - Sinh năm 1977; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

Tại Bản án số 23/HSST ngày 15-11-2002 của TAND huyện V, tỉnh H, La Văn Ph đã bị tuyên phạt 30 (ba mươi) tháng tù giam về tội “Đánh bạc”. Đã được xóa án tích.

Tại Bản án số 31/2006/HSST ngày 05-12-2006 của TAND huyện V, tỉnh H, La Văn Ph đã bị tuyên phạt 30 (ba mươi) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” và phải bồi thường cho Triệu Xuân T (trú tại thôn Khau Cau, xã Phúc Y, huyện N, tỉnh Tuyên Q) số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Đã được xóa án tích.

Tại Bản án số 03/2012/HSST ngày 09-01-2012 của TAND huyện V, tỉnh H, La Văn Ph bị tuyên phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06 tháng 8 năm 2020, hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh H; Hôm nay có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo La Văn Ph:* Ông **Hoàng Ngọc Ch**, sinh năm 1982; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Hôm nay có mặt.

*Bị hại:* Anh **Vương Văn C**, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn Tiến Thành, xã Ngọc M, huyện V, tỉnh H.

*Bị hại:* Anh **Vàng Seo L**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn Dìn, xã Ngọc M, huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông **Vàng Mí S**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Dìn, xã Ngọc M, huyện V, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

*Người làm chứng:*

Anh **Lý Seo Q**, sinh năm 1994; Hôm nay có mặt.

Anh **Vàng Seo Kh**, sinh năm 1993; Hôm nay có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 22 giờ ngày 15-6-2020, tại bàn uống nước gian phòng khách trong nhà của Vàng Seo L - Sinh năm 1991, HKTT tại thôn Dìn, xã Ngọc M, huyện V, tỉnh H gồm có: Vàng Seo L, Lý Seo Q (*Sinh năm 1994*), Vàng Seo Kh (*Sinh năm 1993*) và Vương Văn C (*Sinh năm 1988*, cùng ngồi uống bia. Trong khi mọi người đang ngồi uống bia, thì có La Văn Ph cũng đến nhà L. Do nghi ngờ C và L đã xẻ đoạn gốc cây gỗ dài khoảng 01m (*Một mét*), đường kính 01m (*Một mét*) bị mục lõi mà Ph tìm thấy trên rừng giáp gianh giữa thôn Dìn với xã Phúc Y, huyện Lâm B, tỉnh Tuyên Q (*không xác định gốc cây gỗ thuộc tỉnh H hay tỉnh Tuyên Q*) nên Ph đã hỏi quát C và L “*Hai thằng mày lấy trộm gỗ của tao à?*” thì C trả lời “*Không được lấy*”. Nghe thấy vậy, Ph tức giận đứng dậy cầm 01 (*Một*) chiếc ghế gỗ ở bên cạnh vung ngang về phía C 02 (*Hai*) phát, C dùng tay trái gạt đỡ được. Thấy vậy Q can ngăn, tước ghế của Ph nhưng Ph vẫn tiếp tục hung hăng dùng tay phải tát nhiều phát vào mặt C, rồi quay sang dùng tay phải tát vào mặt L. Sau đó, được mọi người can ngăn thì Ph ngồi xuống ghế, Ph yêu cầu C và L trả lại số gỗ đã xẻ thì Ph sẽ đưa cho 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), nếu không C và L phải đưa cho Ph số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*), lúc này Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của C và L nên Ph tiếp tục có lời nói đe dọa nếu C không đưa tiền thì không được đi ra khỏi nhà. Lúc này, do nhà ông Vàng Mí S (*Sinh năm 1968, là bố của L*) ở cạnh nhà L, khi nghe thấy tiếng ồn ào, to tiếng thì ông S đã đi sang nhà L, do lo sợ sẽ bị Ph đánh nên C và L đã nhờ ông S đi vay của Sùng Seo T số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). Khoảng 01 giờ ngày 16-6-2020, ông S cầm số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) đã vay được về đưa cho Ph. Số tiền này Ph đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 19-6-2020, C đến Công an xã Ngọc M trình báo toàn bộ nội dung sự việc. Biết mình bị tố giác, đến ngày 20-6-2020, Ph đã chủ động trả lại số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) cho C và L, số tiền này C đã trả lại cho ông S (Trước đó ông S đã dùng tiền của mình trả lại cho ông Sùng Seo T số tiền 8.000.000đ), ông S đã tiêu hết 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*), số tiền còn lại 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), ngày 22-6-

2020 ông S đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V để làm căn cứ giải quyết vụ việc.

Ngày 03-7-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 71/QĐ yêu cầu trưng cầu giám định: 10 (Mười) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), tổng trị giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng) do ông S giao nộp. Tại Bản kết luận giám định ngày 08-7-2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: 10 (Mười) tờ tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật.

Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền: 5.000.000đ (Năm triệu đồng) do ông Vàng Mí S giao nộp, là số tiền bị cáo La Văn Ph đã trả lại cho Vương Văn C và Vàng Seo L. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, căn cứ đơn xin lại tài sản của ông Vàng Mí S, ngày 06-8-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại số tiền trên cho chủ sở hữu là ông Vàng Mí S.

01 (Một) chiếc ghế gỗ, kích thước 0,3 x 0,4m, cao 0,73m là chiếc ghế Ph dùng để đánh C. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, căn cứ vào đơn xin lại tài sản của Vàng Seo L, ngày 22-10-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho L.

Phản dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã trả lại số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) cho các bị hại Vương Văn C và Vàng Seo L. Hai bên đã tự nguyện đã thỏa thuận giải quyết xong toàn bộ phần dân sự, không đề nghị giải quyết.

**Tại cáo trạng số: 55 /CT-VKS** ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với bị cáo La Văn Ph về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo La Văn Ph khai nhận vào khoảng 22 giờ ngày 15-6-2020 tại nhà Vàng Seo L, do Ph có nghi ngờ Vàng Seo L và Vương Văn C đã xẻ đoạn gốc cây gỗ do Ph tìm được trên rừng, nhưng C và L không nhận nên Ph đã tức giận đánh C và L. Sau đó, Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của C và L nên đã đe dọa, bắt C và L phải đưa cho Ph số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng), nếu không đưa Ph sẽ không để cho C ra khỏi nhà. Do lo sợ bị Ph đánh nên C và L đã nhờ người vay mượn được số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) để đưa cho Ph. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho các bị hại, nay không yêu cầu bồi thường, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Các bị hại Vàng Seo L và Vương Văn C tại phiên tòa nhất trí lời khai của bị cáo Ph trình bày. Về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ph.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của các bị hại, người bào chữa, lời khai của người làm chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX :

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo La Văn Ph phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 BLHS.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo La Văn Ph từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Ph bị bắt tạm giam ngày 6-8-2020.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Vương Văn C và Vàng Seo L đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi sung, nên không đề cập giải quyết

Về vật chứng:

Đối với số tiền: 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) do ông Vàng Mí S giao nộp, là số tiền bị cáo La Văn Ph đã trả lại cho Vương Văn C và Vàng Seo L. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, căn cứ đơn xin lại tài sản của ông Vàng Mí S, ngày 06-8-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại số tiền trên cho chủ sở hữu là ông Vàng Mí S.

01 (*Một*) chiếc ghế gỗ, kích thước 0,3 x 0,4m, cao 0,73m là chiếc ghế Ph dùng để đánh C. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, căn cứ vào đơn xin lại tài sản của Vàng Seo L, ngày 22-10-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho L.

Các chủ sở hữu không có yêu cầu bồi sung, do vậy không đề cập giải quyết.

Về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, các bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phân tranh luận:

Ông Hoàng Ngọc Ch là người bào chữa cho bị cáo La Văn Ph có quan điểm, bị cáo La Văn Ph phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 BLHS, như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; đã bồi thường cho các bị hại khắc phục hậu quả, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thuộc dân tộc ít người sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình làm nông nghiệp thu nhập không ổn định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo La Văn Ph 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng và miễn án phí cho bị cáo Phạm vì thuộc hộ nghèo.

Quyền nói lời sau cùng: Bị cáo La Văn Ph đề nghị xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam đối với bị can, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 22 giờ ngày 15-6-2020 bị cáo La Văn Ph có nghi ngờ Vàng Seo L và Vương Văn C đã xẻ đoạn gốc cây gỗ, do Ph tìm được trên rừng, nhưng C và L không nhận nên Ph đã tức giận đánh C và L tại nhà Vàng Seo L. Sau đó, bị cáo Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của C và L nên đã đe dọa, bắt C và L phải đưa cho Ph số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*), nếu không đưa Ph sẽ không để cho C, L ra khỏi nhà. Do lo sợ bị Ph đánh nên C và L đã nhờ người vay mượn được số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) để đưa cho Ph. Lời nhận tội của bị cáo trước phiên tòa phù hợp với bản cáo trạng đã công bố, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của các bị hại, người làm chứng, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp kết luận giám định vật chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Ph là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo La Văn Ph đã thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của các bị hại với số tiền 8.000.000đ với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm hại đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ là quyền nhân thân và quan hệ sở hữu. Do vậy HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo La Văn Ph phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Là phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa.

Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự quy định.

*"1. Người nào đe dọa dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".*

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo La Văn Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho các bị hại; bị cáo là dân tộc ít người sống ở vùng đặc biệt khó khăn thuộc diện được trợ giúp pháp lý, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là 03 tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo La Văn Ph là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo La Văn Ph khi thực hiện hành vi khống chế, đe dọa, đánh các bị hại C, L để buộc các bị hại đưa số tiền 8.000.000đ cho bị cáo Ph, nhằm cưỡng đoạt tài sản của các bị hại, đã xâm phạm quyền được bảo vệ về tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án nghiêm minh, bị cáo có nhân thân xấu cần phải cách ly bị cáo trong trại cải tạo một thời gian nhất định, để có tác dụng giáo dục, rèn luyện bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung loại tội phạm này, phù hợp quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa. Không chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Ph đưa ra, đề nghị cho bị cáo Ph được hưởng án treo. Vì bị cáo Ph có nhân thân xấu có 03 bản án mặc dù đã chấp hành xong, đã được xóa án tích, nhưng vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo Ph.

[6] Xét thấy bị cáo thuộc diện sống vùng sâu, vùng xa đặc biệt khó khăn về kinh tế do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận đủ số tiền bị cáo Ph bồi thường, không yêu cầu bổ sung, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng:

[9] Đối với số tiền: 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) do ông Vàng Mí S giao nộp, là số tiền bị cáo La Văn Ph đã trả lại cho Vương Văn C và Vàng Seo L. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, căn cứ đơn xin lại tài sản của ông Vàng Mí S, ngày 06-8-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại số tiền trên cho chủ sở hữu là ông Vàng Mí S.

[10] 01 (*Một*) chiếc ghế gỗ, kích thước 0,3 x 0,4m, cao 0,73m là chiếc ghế Ph dùng để đánh C. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, căn cứ vào đơn xin lại tài sản của Vàng Seo L, ngày 22-10-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho L.

[11] HĐXX xét thấy là phù hợp theo quy định, các chủ sở hữu đã nhận đủ tài sản và không yêu cầu xem xét.

[12] Về án phí: Theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Bị cáo Ph thuộc hộ nghèo có đơn xin miễn giảm án phí, do vậy miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo La Văn Ph.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 170 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo La Văn Ph phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo La Văn Ph 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù, tính từ ngày bị cáo Ph bị bắt tạm giam, ngày 6-8-2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản Điều 12; Điều 14 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Bị cáo La Văn Ph được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo, các bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30-11-2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh H;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

**T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***

**Lâm Anh Luyện**